

Số: 222/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố BT, ngày 02 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT**

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 80, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 313/2021/TLST-VDS ngày 16 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu:*

Bà **Lê Thị Mỹ T**, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Số 368B ấp PL, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre

Ông **Đặng Tấn P**, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Số 113/AH, ấp AH, xã APT, huyện BT, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Đặng Tấn P tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Đặng Tấn P có một con chung tên Đặng Lê Hùng A, sinh ngày 13/4/2014. Sau khi ly hôn, bà Lê Thị Mỹ T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Ghi nhận ông Đặng Tấn P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000(hai triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Đặng Tấn P được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Đặng Tấn P khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Đặng Tấn P khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Lê Thị Mỹ T và ông Đặng Tấn P phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ

phí số 0002611 ngày 12/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Đặng Tấn P thuận tình ly hôn

- Về con chung: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Đặng Tấn P có một con chung tên Đặng Lê Hùng A, sinh ngày 13/4/2014. Sau khi ly hôn, bà Lê Thị Mỹ T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Ghi nhận ông Đặng Tấn P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000(hai triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Đặng Tấn P được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Đặng Tấn P khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Đặng Tấn P khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà Lê Thị Mỹ T và ông Đặng Tấn P phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002611 ngày 12/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP BT;
- Chi cục THADS TP BT;
- UBND xã BP;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, văn phòng

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang